

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 214/2024/TLST-VHNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: bà **Trịnh Thị Kim L**, sinh năm 1974

Địa chỉ: **A T, Phường A, Quận D, Tp.**

Và ông **Phạm Thanh B**, sinh năm 1975

Địa chỉ: **A T, Phường A, Quận D, Tp.**

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/5/2024, các đương sự đã thỏa thuận như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà **Trịnh Thị Kim L** và ông **Phạm Thanh B** xác định tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: bà **Trịnh Thị Kim L** và ông **Phạm Thanh B** xác nhận quá trình chung sống ông, bà có 01 con chung tên **Phạm Hoàng P**, sinh ngày 30/9/2002 đã thành niên.

[3] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: bà **Trịnh Thị Kim L** và ông **Phạm Thanh B** xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Hai bên thỏa thuận bà **L** nhận nộp toàn bộ.

Xét thấy việc thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên Tòa án công nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: bà **Trịnh Thị Kim L** và ông **Phạm Thanh B** thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 082, quyền số KH/N2000 do Ủy ban nhân dân Phường A, Quận D cấp ngày 26/12/2000)

- Về con chung: bà **Trịnh Thị Kim L** và ông **Phạm Thanh B** xác nhận quá trình chung sống ông, bà có 01 con chung tên **Phạm Hoàng P**, sinh ngày 30/9/2002 đã thành niên.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung của vợ chồng: bà **Trịnh Thị Kim L** và ông **Phạm Thanh B** xác nhận không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Lệ phí ly hôn là 300.000 đồng, bà **L** nhận nộp nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng số 0034317 ngày 26/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 4. Bà **L** đã nộp đủ lệ phí.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 4;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Thủy Tiên